

# Unit 1: FAMILY LIFE

## TEST 1

*Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from that of the other three in pronunciation in each of the following questions.*

**Question 1:** A. havy                      B. honest                      C. healthy                      D. humble

- A. heavy /'hevi/
- B. honest /'ɒnɪst/
- C. healthy /'helθi/
- D. humble /'hʌmbl/

**Question 2:** A. bond                      B. phone                      C. hope                      D. cold

- A. bond /bɒnd/
- B. phone /fəʊn/
- C. hope /həʊp/
- D. cold /kəʊld/

*Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of stress in each of the following questions.*

**Question 3:** A. strengthen                      B. occur                      C. achieve                      D. respect

- A. strengthen /'streŋθən/
- B. occur /ə'kɜː/
- C. achieve /ə'tʃiːv/
- D. respect /rɪ'spekt/

**Question 4:** A. groceries                      B. breadwinner                      C. gratITUDE                      D. performance

- A. groceries /'græsəri/
- B. breadwinner /'bred,wɪnər/
- C. gratitude /'græti,tjuːd/
- D. performance /pər'fɔːrməns/

*Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.*

**Question 5:** In our family, my older brother often has to \_\_\_\_\_ the heavy lifting.

A. do                      B. put                      C. make                      D. take

Trong gia đình chúng tôi, anh trai tôi thường phải \_\_\_\_\_ việc nặng nhọc.

**DO THE HEAVY LIFTING = LÀM VIỆC NẶNG NHỌC**

**Question 6:** It's important for everyone in the family to take responsibility \_\_\_\_\_ keeping the house clean and tidy.

A. in

B. with

C. of

D. for

*Điều quan trọng là mọi người trong gia đình đều phải chịu trách nhiệm \_\_\_\_\_ giữ cho nhà cửa sạch sẽ và gọn gàng.*

**TAKE RESPONSIBILITY FOR=CHỊU TRÁCH NHIỆM CHO**

**Question 7:** Even though we live far apart, our family \_\_\_\_\_ remain strong thanks to regular video calls and visits.

A. holidays

B. separations

C. values

D. bonds

*Mặc dù chúng tôi sống cách xa nhau, gia đình chúng tôi \_\_\_\_\_ vẫn mạnh mẽ nhờ các cuộc gọi video và thăm viếng thường xuyên.*

**FAMILY BONDS=SỰ GẮN BÓ TRONG GIA ĐÌNH**

**Question 8:** Although my father is the main \_\_\_\_\_, my mother also contributes significantly by managing our home efficiently.

A. breadwinner

B. homemaker

C. housewife

D. servant

*Mặc dù cha tôi là người \_\_\_\_\_ chính, mẹ tôi cũng đóng góp đáng kể bằng cách quản lý gia đình hiệu quả.*

A. breadwinner (người trụ cột)

B. homemaker (người nội trợ)

C. housewife (người nội trợ)

D. servant (người giúp việc)

**Question 9:** My mom \_\_\_\_\_ dinner while my dad is fixing the car.

A. cooks

B. is cooking

C. cooked

D. has cooked

*Mẹ tôi \_\_\_\_\_ bữa tối trong khi cha tôi đang sửa xe.*

**Hai hành động xảy ra song song ở hiện tại**

*Read the following advertisement/announcement and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 10 to 12.*

**WANT TO IMPROVE YOUR FAMILY LIFE?**

Are you looking to strengthen your family bonds? Are you interested (10) \_\_\_\_\_ learning effective communication skills and family management techniques?

Join our Family Life Enhancement Program at XYZ Community Center. We offer courses and workshops all year round to help you build a happier and healthier family:

- No (11) \_\_\_\_\_ experience required

- Affordable fees
- Expert guidance and support

Contact information for more (12) \_\_\_\_\_:

- Email: familylife@xyzcommunity.org
- Address: 123 Main Street, Anytown

**Question 10:** **A. in**                                      **B. on**                                      **C. at**                                      **D. for**

**BE INTERESTED IN=HỨNG THÚ, QUAN TÂM**

**Question 11:** **A. a**                                      **B. an**                                      **C. the**                                      **D. Ø (no article)**

"experience" là danh từ không đếm được và không xác định trong văn bản trên

**Question 12:** **A. details**                                      **B. tools**                                      **C. programs**                                      **D. resources**

Thông tin liên hệ để biết thêm \_\_\_\_\_

- A. chi tiết
- B. công cụ
- C. chương trình
- D. tài nguyên

### ANNOUNCEMENT OF FAMILY LIFE TALK SHOW

The School Events Committee is excited to announce:

- All students (13) \_\_\_\_\_ to attend the Family Life Talk Show at 14:00 on November 15 in the school auditorium.
- The talk show will feature a special guest sharing insights on (14)\_\_\_\_\_ family life and career.
- Each class is encouraged (15) \_\_\_\_\_ one representative to ask questions during the Q&A session.
- If you have any questions, please contact the event coordinator.

**Question 13:** **A. are invited**                                      **B. inviting**                                      **C. invite**                                      **D. have invited**

Tất cả học sinh đều **được mời** tham dự Buổi Tọa Đàm Về Đời Sống Gia Đình lúc 14:00 ngày 15 tháng 11 tại hội trường của trường

**Bị động hiện tại đơn: am/is/are + Ved. 3**

**Question 14:** **A. developing**                                      **B. protecting**                                      **C. avoiding**                                      **D. balancing**

Buổi tọa đàm sẽ có một khách mời đặc biệt chia sẻ những hiểu biết về \_\_\_\_\_ đời sống gia đình và sự nghiệp.

- A. phát triển

- B. bảo vệ
- C. tránh
- D. cân bằng

**Question 15:** A. nominate      **B. to nominate**      C. nominating      D. to nominating

**BE ENCOURAGED + TO VO = ĐƯỢC KHUYẾN KHÍCH**

*Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct arrangement of the sentences to make a meaningful paragraph/letter in each of the following questions.*

**Question 16:**

- a. Additionally, spending quality time together helps to build strong family bonds and mutual respect.
- b. Furthermore, participating in family activities can improve communication and understanding among family members.
- c. Firstly, sharing household chores teaches responsibility and teamwork.
- d. Finally, families that engage in regular activities together tend to have a more supportive environment.
- e. Family life benefits greatly from shared responsibilities and activities.

**A. e – c – a – b – d**

**B. e – a – c – b – d**

**C. c – a – b – d – e**

**D. c – e – a – b – d**

- a. Ngoài ra, dành thời gian chất lượng bên nhau giúp xây dựng mối quan hệ gia đình bền chặt và tôn trọng lẫn nhau.
- b. Hơn nữa, tham gia vào các hoạt động gia đình có thể cải thiện sự giao tiếp và hiểu biết giữa các thành viên trong gia đình.
- c. Thứ nhất, chia sẻ công việc nhà dạy cho mọi người trách nhiệm và tinh thần làm việc nhóm.
- d. Cuối cùng, các gia đình tham gia vào các hoạt động thường xuyên cùng nhau có xu hướng có môi trường hỗ trợ nhiều hơn.
- e. Đời sống gia đình được hưởng lợi rất nhiều từ việc chia sẻ trách nhiệm và các hoạt động chung.

**Question 17:**

- a. Besides, clear and open communication prevents misunderstandings and conflicts.
- b. Dear Sarah, I hope this letter finds you well! I've been thinking about why effective communication is crucial in families.
- c. It helps family members express their needs and feelings, fostering empathy and trust.
- d. Firstly, good communication is the foundation of a healthy family relationship.
- e. Also, discussing problems openly allows families to find solutions together.
- f. Best wishes.

**A. b – c – a – e – d – f**

**B. b – d – e – c – a – f**

**C. b – a – d – e – c – f**

**D. b – e – d – a – c – f**

- a. Bên cạnh đó, giao tiếp rõ ràng và cởi mở ngăn chặn những hiểu lầm và xung đột.

- b. Sarah thân mến, tôi hy vọng bạn nhận được lá thư này trong tình trạng khỏe mạnh! Tôi đã nghĩ về lý do tại sao giao tiếp hiệu quả lại quan trọng trong các gia đình.
- c. Nó giúp các thành viên trong gia đình thể hiện nhu cầu và cảm xúc của mình, thúc đẩy sự đồng cảm và tin tưởng.
- d. Thứ nhất, giao tiếp tốt là nền tảng của một mối quan hệ gia đình lành mạnh.
- e. Ngoài ra, thảo luận các vấn đề một cách cởi mở cho phép các gia đình tìm ra giải pháp cùng nhau.
- f. Chúc mọi điều tốt đẹp nhất.

**Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 18 to 23.**

Doing housework brings many benefits to our lives, especially when it is done regularly. Firstly, it promotes physical activity, (18) \_\_\_\_\_. This helps us stay fit and active. For example, sweeping the floor, washing dishes, and gardening are all activities that can help burn calories and keep our bodies in shape. Secondly, (19) \_\_\_\_\_. When we take care of our living space, we become more disciplined and organized. This habit translates into other areas of our lives, such as our studies or work. (20) \_\_\_\_\_, which can lead to better productivity and efficiency.

Moreover, doing housework can be a stress reliever. (21) \_\_\_\_\_ can help clear our minds and provide a sense of accomplishment. The physical activity involved also releases endorphins, which improve our mood and reduce anxiety. It's a great way to take a break from the digital world and focus on something tangible. Additionally, housework can improve our social skills. When family members share chores, (22) \_\_\_\_\_. Working together brings us closer and helps us understand each other better. It teaches us teamwork and the value of contributing to the household.

(23) \_\_\_\_\_, housework is not just about keeping our homes clean. It boosts our physical health, instills discipline, relieves stress, and enhances our social interactions. It's a beneficial activity that everyone should participate in.

*Reference: ieltsscience.fun*

- Question 18:** **A.** it is essential for good health to maintain  
**B.** good health is essential to maintain  
**C.** that is essential for maintaining good health.  
**D.** which is essential for maintaining good health.

"which" là đại từ quan hệ thích hợp để giải thích lý do tại sao hoạt động thể chất là cần thiết cho sức khỏe tốt.  
it promotes physical activity, which is essential for maintaining good health  
Nó thúc đẩy hoạt động thể chất, điều này cần thiết để duy trì sức khỏe tốt.

- Question 19:** **A.** housework helps us develop a sense of responsibility.  
**B.** housework helps us developing a sense of responsibility.

C. housework helps us with develop a sense of responsibility.

D. housework helps with a sense of responsibility.

Help + O + Vo/to V 0

housework helps us develop a sense of responsibility

*Làm việc nhà giúp chúng ta phát triển ý thức trách nhiệm.*

**Question 20:** A. This teaches for us the importance of keeping our surroundings clean and orderly

B. It teaches us the importance of keeping our surroundings clean and orderly

C. It teaches the importance of keeping our surroundings clean and orderly for us

D. This teaches us the importance of keeping our surroundings clean and orderly

Teach sb sth/ Teach sth to sb

It teaches us the importance of keeping our surroundings clean and orderly

*Nó dạy chúng ta tầm quan trọng của việc giữ gìn môi trường xung quanh sạch sẽ và ngăn nắp.*

**Question 21:** A. Engaging in tasks like cleaning or organizing

B. Engage in tasks like cleaning or organizing

C. Tasks like cleaning and organizing is engaging

D. Being engaged in cleaning or organizing tasks

Động từ làm chủ ngữ có dạng V-ing

Engaging in tasks like cleaning or organizing can help clear our minds and provide a sense of accomplishment.

*Tham gia vào các công việc như dọn dẹp hoặc tổ chức có thể giúp chúng ta xóa tan đầu óc và mang lại cảm giác hoàn thành.*

**Question 22:** A. it fosters cooperation and communication.

B. it creates conflicts and misunderstandings.

C. it makes everyone work separately.

D. it reduces the need for teamwork.

A. nó thúc đẩy sự hợp tác và giao tiếp.

B. nó tạo ra xung đột và hiểu lầm.

C. nó làm cho mọi người làm việc riêng lẻ.

D. nó giảm nhu cầu làm việc nhóm.

When family members share chores, it fosters cooperation and communication. Working together brings us closer and helps us understand each other better.

*Khi các thành viên trong gia đình chia sẻ công việc nhà, điều này thúc đẩy sự hợp tác và giao tiếp. Làm việc cùng nhau mang chúng ta lại gần nhau hơn và giúp chúng ta hiểu nhau hơn.*

**Question 23:** A. In summary

B. In contrast

C. Instead of

D. Regardless of

A. Tóm lại

- B. Ngược lại
- C. Thay vì
- D. Bất kể

*Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 24 to 28.*

Family support is crucial for individual development, providing a foundation of emotional and psychological growth. Families offer consistent support and create a safe environment where (24)\_\_\_\_\_ member feels valued. This support system includes emotional encouragement, practical help, and financial aid. (25)\_\_\_\_\_ family members understand each other's (26)\_\_\_\_\_ and weaknesses, they can offer personalized guidance and motivation. Additionally, family support helps in times of crisis, offering stability when life becomes challenging. Many studies show that individuals who have strong family support systems are more resilient and better equipped to (27)\_\_\_\_\_ stress. In essence, family support not only fosters personal growth but also strengthens the bonds (28)\_\_\_\_\_ hold families together. Therefore, investing time and effort into building and maintaining family relationships is beneficial for both individual well-being and the collective harmony of the family unit.

Reference: [www.betterhelp.com](http://www.betterhelp.com)

**Question 24:** A. many                      B. much                      **C. each**                      D. some

"member" là danh từ số ít, đếm được-->each

"where each member feels valued" (nơi mỗi thành viên cảm thấy có giá trị)

**Question 25:** A. Although                      B. However                      C. Because of                      **D. Because**

*Bởi vì các thành viên trong gia đình hiểu rõ điểm mạnh và điểm yếu của nhau, họ có thể cung cấp hướng dẫn và động viên cá nhân hóa.*

**Question 26:** **A. strengths**                      B. strong                      C. strengthen                      D. strongly

Sau sở hữu cách dùng danh từ, sự đồng nhất N + and N

**Question 27:** A. deny                      B. delay                      **C. handle**                      D. create

A. deny (phủ nhận)

B. delay (trì hoãn)

C. handle (xử lý)

D. create (tạo ra)

"better equipped to handle stress" (có khả năng xử lý căng thẳng tốt hơn)

**Question 28:** A. who                      B. whose                      C. whom                      **D. which**

"which" là đại từ quan hệ chỉ vật

**Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the questions from 29 to 33.**

American Family Day, celebrated on the first Sunday in August, is a time to **honor** the importance of family bonds and togetherness. This holiday was established in 1978 by Governor Raul Castro of Arizona, who signed it into law as a day for families to spend quality time together, free from the commercialization that often accompanies other holidays. The concept quickly spread, and now families across the United States observe the day with various activities that strengthen their relationships.

Despite the changing dynamics of modern families, the essence of American Family Day remains the same. Families today come in all shapes and sizes, including single-parent households, blended families, and multigenerational homes. Regardless of the structure, the focus is on appreciating and nurturing the relationships that form the backbone of society.

On American Family Day, people engage in activities such as picnics, game nights, and outings to parks or beaches. The day encourages everyone to disconnect from their digital devices and reconnect with their loved ones. **It** is also a time to reflect on the values and traditions that families uphold, passing them down to future generations.

The significance of American Family Day continues to grow as it reminds us of the importance of spending time with our loved ones. As life becomes increasingly hectic, having a designated day to celebrate family can help to foster stronger, more resilient family units. This in turn, contributes to the overall well-being of communities and society as a whole.

*Reference: <https://drlogy.com>*

**Question 29:** What would be the best title for the passage?

- A. The Evolution of Family Structures
- B. The Celebration of American Family Day**
- C. Activities to Do on American Family Day
- D. The Importance of Family Traditions

Tiêu đề nào phù hợp nhất cho đoạn văn?

- A. Sự Phát Triển của Cấu Trúc Gia Đình
- B. Sự Kỷ Niệm Ngày Gia Đình Mỹ
- C. Các Hoạt Động Trong Ngày Gia Đình Mỹ
- D. Tầm Quan Trọng của Truyền Thống Gia Đình

Giải thích: Đoạn văn chủ yếu tập trung vào Ngày Gia đình Mỹ, nguồn gốc và cách tổ chức. Điều này làm cho "Sự Kỷ Niệm Ngày Gia Đình Mỹ" trở thành tiêu đề phù hợp nhất.

**Question 30:** What does the word "**honor**" in the passage mostly mean?

- A. criticize harshly
- B. celebrate and respect**
- C. ignore completely
- D. question critically

Từ "honor" trong đoạn văn chủ yếu có nghĩa là gì?



- A. Chỉ trích gay gắt
- B. Tôn vinh và tôn trọng
- C. Hoàn toàn phớt lờ
- D. Chặt vấn nghiêm túc

Giải thích: Đoạn văn nêu rằng Ngày Gia đình Mỹ là thời gian "to honor the importance of family bonds and togetherness," chỉ ra rằng từ "honor" được sử dụng trong ngữ cảnh tôn vinh và tôn trọng những mối quan hệ này. Dẫn chứng: "American Family Day, celebrated on the first Sunday in August, is a time to honor the importance of family bonds and togetherness."

*"Ngày Gia đình Mỹ, được tổ chức vào Chủ nhật đầu tiên của tháng Tám, là thời gian để tôn vinh tầm quan trọng của sự gắn kết gia đình và sự đoàn kết."*

**Question 31:** What suggestion did Governor Raul Castro make in 1978?

- A. That families should spend money on gifts
- B. That a day should be set aside to celebrate family
- C. That family traditions should be abolished
- D. That families should engage in more digital activities

Thống đốc Raul Castro đã đề xuất điều gì vào năm 1978 ?

- A. Các gia đình nên chi tiền cho quà tặng
- B. Một ngày nên được dành riêng để kỷ niệm gia đình
- C. Các truyền thống gia đình nên bị bãi bỏ
- D. Các gia đình nên tham gia nhiều hoạt động kỹ thuật số hơn

Dẫn chứng: "This holiday was established in 1978 by Governor Raul Castro of Arizona, who signed it into law as a day for families to spend quality time together."

*"Ngày lễ này được thiết lập vào năm 1978 bởi Thống đốc Raul Castro của Arizona, người đã ký thành luật như một ngày để các gia đình dành thời gian ý nghĩa bên nhau."*

**Question 32:** What issue is NOT mentioned as a challenge faced by modern families, according to the passage?

- A. Single-parent households
- B. Blended families
- C. Financial difficulties
- D. Multigenerational homes

Vấn đề nào KHÔNG được đề cập như một thách thức mà các gia đình hiện đại phải đối mặt, theo đoạn văn?

- A. Các hộ gia đình cha mẹ đơn thân
- B. Các gia đình ghép
- C. Khó khăn tài chính
- D. Các gia đình nhiều thế hệ

Dẫn chứng: "Families today come in all shapes and sizes, including single-parent households, blended families, and multigenerational homes."

"Các gia đình ngày nay có nhiều hình thức khác nhau, bao gồm các hộ gia đình cha mẹ đơn thân, gia đình ghép và gia đình nhiều thế hệ."

**Question 33:** What does the word “It” in paragraph 3 refer to?

A. Digital devices

**B. American Family Day**

C. Activities

D. Traditions

Traditions

Từ "**It**" trong đoạn 3 ám chỉ điều gì?

"On American Family Day, people engage in activities such as picnics, game nights, and outings to parks or beaches. The day encourages everyone to disconnect from their digital devices and reconnect with their loved ones. **It** is also a time to reflect on the values and traditions that families uphold, passing them down to future generations.

*Vào Ngày Gia đình Mỹ, mọi người tham gia vào các hoạt động như dã ngoại, đêm trò chơi và đi chơi công viên hoặc bãi biển. Ngày này khuyến khích mọi người ngắt kết nối khỏi các thiết bị kỹ thuật số và kết nối lại với những người thân yêu. Đây cũng là thời gian để suy ngẫm về các giá trị và truyền thống mà gia đình duy trì, truyền lại cho các thế hệ tương lai.*

**Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the questions from 34 to 40.**

British family values have **evolved** significantly over the past century, reflecting changes in society, culture, and the economy. Traditionally, British families were often large, with multiple generations living under one roof, and the father was typically the primary breadwinner while the mother took care of the home and children. However, modern British families come in all shapes and sizes, including single-parent families, blended families, and childless couples.

A core value that remains strong in British families is the importance of quality time spent together. Many families make it a point to have meals together, go on outings, or engage in recreational activities during weekends and holidays. Celebrations such as Christmas, Easter, and birthdays are significant events that bring families together, reinforcing their bonds and traditions.

Respect for individuality and personal space is another crucial aspect of British family values. While togetherness is encouraged, it's equally important for family members to respect each other's privacy and personal time. This balance helps maintain harmony and understanding within the household.

Education and self-improvement are highly valued in British families. Parents often **emphasize** the importance of education and encourage **their** children to pursue higher studies and personal development. This focus on education is seen as a means to secure a better future and enhance one's quality of life.

Moreover, British families are increasingly supportive of gender equality and shared responsibilities. It is now common for both parents to work and share household chores and childcare duties. This shift reflects broader societal changes towards more equal and inclusive family dynamics.

As British family values continue to evolve, the underlying principles of love, respect, and support remain constant. These values not only shape the family unit but also contribute to the broader community and societal well-being.

*Reference: Abdelhamid-Ibn-Badis University*

**Question 34:** What would be the best title for the passage?

- A. The Evolution of British Family Structures
- B. The Importance of British Family Values**
- C. Modern Changes in British Families
- D. Traditional British Family Life

Tiêu đề nào phù hợp nhất cho đoạn văn?

- A. Sự Phát Triển của Cấu Trúc Gia Đình Anh
- B. Tầm Quan Trọng của Giá Trị Gia Đình Anh
- C. Những Thay Đổi Hiện Đại trong Gia Đình Anh
- D. Cuộc Sống Gia Đình Truyền Thống Anh

Đoạn văn chủ yếu tập trung vào các giá trị gia đình ở Anh và cách chúng đã phát triển và vẫn duy trì trong xã hội hiện đại. Vì vậy, "The Importance of British Family Values" là tiêu đề phù hợp nhất.

**Question 35:** The word “evolved” in paragraph 1 is opposite in meaning to \_\_\_\_\_.

- A. remained unchanged**
- B. increased
- C. decreased
- D. varied slightly

Từ "evolved" trong đoạn 1 có nghĩa trái ngược với \_\_\_\_\_.

- A. giữ nguyên không thay đổi
- B. tăng lên
- C. giảm
- D. thay đổi nhẹ

Dẫn chứng: "British family values have evolved significantly over the past century."

"Các giá trị gia đình Anh đã phát triển đáng kể trong thế kỷ qua."

**Question 36:** The word “emphasize” in paragraph 4 is closest in meaning to \_\_\_\_\_.

- A. ignore
- B. highlight**
- C. downplay
- D. conceal

Từ "emphasize" trong đoạn 4 gần nghĩa nhất với \_\_\_\_\_.

- A. phớt lờ
- B. nhấn mạnh
- C. giảm nhẹ
- D. che giấu

Dẫn chứng: "Parents often emphasize the importance of education and encourage their children to pursue higher studies and personal development."

"Các bậc phụ huynh thường nhấn mạnh tầm quan trọng của giáo dục và khuyến khích con cái theo đuổi học tập cao hơn và phát triển bản thân."

**Question 37:** Which of the following is NOT stated in the passage?

- A. British families traditionally had multiple generations living together.**

**B. Modern British families always consist of a mother, father, and children.**

**C. Respect for individuality is crucial in British family values.**

**D. Education is highly valued in British families.**

Điều nào sau đây KHÔNG được nêu trong đoạn văn?

A. Gia đình Anh truyền thống thường có nhiều thế hệ sống cùng nhau.

B. Gia đình Anh hiện đại luôn bao gồm mẹ, cha và con cái.

C. Tôn trọng cá nhân là quan trọng trong các giá trị gia đình Anh.

D. Giáo dục được đánh giá cao trong gia đình Anh.

Dẫn chứng: "Modern British families come in all shapes and sizes, including single-parent families, blended families, and childless couples."

"Các gia đình Anh hiện đại có nhiều hình thức khác nhau, bao gồm các gia đình cha mẹ đơn thân, gia đình ghép và các cặp đôi không có con."

**Question 38:** The word "their" in paragraph 4 refers to \_\_\_\_\_.

**A. parents**

**B. higher studies**

**C. education and self-improvement**

**D. means**

Dẫn chứng: " Education and self-improvement are highly valued in British families. Parents often emphasize the importance of education and encourage their children to pursue higher studies and personal development.

"Giáo dục và sự phát triển bản thân được đánh giá rất cao trong các gia đình Anh. Các bậc phụ huynh thường nhấn mạnh tầm quan trọng của giáo dục và khuyến khích con cái theo đuổi học tập cao hơn và phát triển bản thân."

**Question 39:** According to the passage, a core value in British families is \_\_\_\_\_.

**A. spending money on lavish gifts**

**B. spending meaningful time together**

**C. strict discipline for children**

**D. living in large houses**

Theo đoạn văn, một giá trị cốt lõi trong các gia đình Anh là \_\_\_\_\_.

A. chi tiền cho những món quà xa hoa

B. dành thời gian chất lượng bên nhau

C. kỷ luật nghiêm khắc với con cái

D. sống trong những ngôi nhà lớn

Dẫn chứng: "A core value that remains strong in British families is the importance of quality time spent together."

Một giá trị cốt lõi vẫn mạnh mẽ trong các gia đình Anh là tầm quan trọng của việc dành thời gian chất lượng bên nhau."

**Question 40:** It can be inferred from the passage that \_\_\_\_\_.

**A. British family values are static and unchanging**

**B. modern British families rarely spend time together**

**C. traditional family structures are becoming less common**

**D. education is not a priority for modern British families**

Có thể suy ra từ đoạn văn rằng \_\_\_\_\_

- A. các giá trị gia đình Anh là cố định và không thay đổi
- B. gia đình Anh hiện đại hiếm khi dành thời gian bên nhau
- C. cấu trúc gia đình truyền thống đang trở nên ít phổ biến hơn
- D. giáo dục không phải là ưu tiên đối với các gia đình Anh hiện đại

Dẫn chứng: "Modern British families come in all shapes and sizes, including single-parent families, blended families, and childless couples."

*"Các gia đình Anh hiện đại có nhiều hình thức khác nhau, bao gồm các gia đình cha mẹ đơn thân, gia đình ghép và các cặp đôi không có con."*

-----**HẾT**-----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Giám thị không giải thích gì thêm.